

PHÂN TÍCH 12 CÂU THƠ ĐẦU CỦA ĐOẠN TRÍCH TRAO DUYÊN

1. Dàn ý phân tích 12 câu thơ đầu của Trao duyên

a. Mở bài:

- Giới thiệu vài nét về Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều:

+ Nguyễn Du (1765 - 1820) là đại thi hào của dân tộc Việt Nam với tài năng kiệt xuất, một nhà nhân đạo chủ nghĩa lớn của dân tộc.

+ Truyện Kiều là một kiệt tác kinh điển của nền văn học Việt Nam, được viết bằng chữ Nôm theo thể lục bát gồm 3254 câu.

- Giới thiệu đoạn trích Trao duyên: Đoạn trích từ câu 723 đến 756 trong tác phẩm “Truyện Kiều” phần gia biến và lưu lạc, thuật lại diễn biến tâm trạng của Kiều trong đêm cuối cùng trao duyên cho Thúy Vân nhờ em trả nghĩa với chàng Kim hộ mình.

b. Thân bài:

- Lời nhờ cậy của Thúy Kiều với Thúy Vân (2 câu thơ đầu):

+ “Cậy em”: nhờ vả, gửi gắm, mong đợi, tin tưởng về sự giúp đỡ của em.

+ “Chịu lời”: Đồng nghĩa với “nhận lời” nhưng “nhận lời” nó còn bao hàm sắc thái tự nguyện, có thể đồng ý hoặc không đồng ý, còn “chịu lời” thì bắt buộc phải chấp nhận, không thể từ chối bởi nó mang sắc thái nài nỉ, nài ép của người nhờ cậy.

+ Hành động “Lạy, thưa”: trang nghiêm, trịnh trọng, hạ mình của người bề dưới với người bề trên -> cách nói tạo sự ràng buộc tế nhị

+ Kiều là chị lại lạy, thưa em mình

-> Đây là hành động bất thường nhưng lại hoàn toàn bình thường trong hoàn cảnh này bởi hành động của Kiều là lạy đức hi sinh cao cả của Thúy Vân. Bởi vậy, việc Thúy Kiều nhún nhường, hạ mình van nài Thúy Vân là hoàn toàn hợp lí.

- Lí lẽ trao duyên của Kiều (10 câu thơ tiếp):

+ Thành ngữ “đứt gánh tương tư”: tình duyên dang dở của Thúy Kiều -> Thúy Kiều ở vào tình cảnh không thể khác, đó là lý do để nhờ em.

+ Đứng giữa bên hiếu và bên tình, nàng lựa chọn việc trao duyên.

+ Chữ “mặc”: phó mặc, ủy thác, ủy nhiệm -> Kiều giao toàn bộ trọng trách cho Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.

+ “Quạt ước, chén thề”: những kỉ niệm đẹp, ấm êm, hạnh phúc của Kim và Kiều với những lời thề nguyện, đính ước gắn bó, thủy chung.

+ “Sóng gió bất kì”: Tai họa bất ngờ ập đến, Kiều bị đẩy vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, phải chọn giữa tình và hiếu. Kiều đã chọn hi sinh chữ tình.

+ "Ngày xuân": tuổi trẻ -> Thúy Vân vẫn còn trẻ, còn cả tương lai phía trước.

+ “Tình máu mủ”: tình cảm ruột thịt của những người cùng huyết thống.

-> Kiều khéo léo thuyết phục Vân bằng tình cảm ruột thịt để em không thể chối từ.

+ “Thịt nát xương mòn”, “Ngậm cười chín suối” -> cái chết đầy mãn nguyện của Kiều.

- Đặc sắc nghệ thuật:

- + Sử dụng từ ngữ tinh tế, tài tình.
- + Sử dụng thành ngữ dân gian, hình ảnh ẩn dụ.
- + Thủ pháp nghệ thuật liệt kê, ẩn dụ.
- + Giọng thơ nhẹ nhàng, da diết, giàu cảm xúc.

c. Kết bài:

- Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật 12 câu thơ đầu bài Trao duyên.
- Nêu cảm nhận của em về đoạn thơ.

2. Cảm nhận của em về 12 câu đầu tiên của Trao duyên

Đại thi hào Nguyễn Du là một thiên tài văn học, niềm tự hào của dân tộc Việt Nam. Tên tuổi của Nguyễn Du gắn liền với "Truyện Kiều", một trong những tác phẩm nổi tiếng trong sự nghiệp sáng tác của ông. Được viết dựa trên cốt truyện của "Kim Vân Kiều truyện", "Truyện Kiều" phản ánh sinh động xã hội thời đại của tác giả, một xã hội mục nát bất công, nhấn tâm dồn ép nhân dân vào bước đường cùng. Tuy chỉ là một đoạn trích ngắn từ "Truyện Kiều", song "Trao duyên" vẫn thể hiện đầy đủ chủ đề của tác phẩm. Sống trong thời đại mà con người bị đồng tiền làm băng hoại đạo đức, nhân vật chính Thúy Kiều bị ép phải bán mình cho Mã Giám Sinh để chuộc cha và em trai, phải từ bỏ tình cảm của mình với Kim Trọng, trao lại duyên tình dang dở ấy cho Thúy Vân dù trong lòng có bao nỗi đau xót. Nỗi đau ấy được khắc họa rõ nét nhất qua mười hai câu đầu của đoạn trích.

*"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"*

"Cậy, lạy, thưa" là những từ mà người ở vai dưới nói chuyện với người vai trên. Những từ ngữ này thể hiện sự tôn trọng đặc biệt của Kiều dành cho người em gái mà mình nhờ vả. Dù mình ở vai trên nhưng Kiều không dùng sự ra lệnh đối với em. Tuy trong lòng cô nhiều suy nghĩ, trăn trở nhưng vẫn bình tĩnh xử lí, sắp xếp, thu vén chuyện của mình.

*"Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.
Sự đâu sóng gió bất kỳ,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?"*

Kiều trình bày với em về hoàn cảnh của mình, về mối tình dang dở của mình với chàng Kim và mong em hãy thấu hiểu cho nỗi khổ của mình mà chấp nhận mối tơ thừa của chị. Hai người đã có những hẹn thề gắn bó dài lâu nhưng nay Kiều không giữ lời hứa đó. Bởi lẽ, nàng không thể hoàn thành cả "chữ hiếu" lẫn "chữ tình"; nên "chữ tình" này, xin gửi lại để Vân thay chị thực hiện. Từng lời nói của Kiều là nỗi đau khổ, day dứt mà nàng đang phải trải qua. Nào ai muốn nhìn thấy cha và em trai bị oan trong tù? Nào ai muốn rời bỏ người mình yêu thương khi tình cảm rất mặn nồng? Ta càng thêm thương xót cho nàng Kiều bạc mệnh.

Đã tỏ bày nỗi lòng nhưng vẫn sợ Vân không đồng ý, Kiều lại dùng lí lẽ để thuyết phục em:

*"Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,*

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Để thuyết phục em, Kiều không tiếc viện đến tình máu mủ, cùng với cả cái chết. Các thành ngữ "tình máu mủ", "lời nước non", "thịt nát xương mòn", "ngậm cười chín suối" được dùng đến trong bốn câu thơ trên thể hiện sự quyết tâm thuyết phục em cho bằng được của Kiều. Đối với nàng, việc trả nghĩa cho Kim Trọng còn quan trọng hơn cả mạng sống, chỉ cần Vân kết duyên với Kim Trọng, cho dù có chết đi thì Kiều cũng thấy được an ủi, mãn nguyện. Chính sách viện đến tình máu mủ và cái chết ấy đã khiến cho Vân chẳng thể nào từ chối lời khẩn cầu của nàng.

Với thể thơ lục bát được sử dụng một cách nhuần nhuyễn, đầy sáng tạo kết hợp với nhiều biện pháp tu từ, sử dụng sáng tạo thành ngữ dân gian và kết hợp tài tình ngôn ngữ bác học với ngôn ngữ bình dân, Nguyễn Du đã khắc họa rõ nét tâm trạng dằn vặt, đau đớn khi phải hi sinh chữ tình để làm tròn chữ hiếu của Kiều, khiến hình tượng của nàng trở nên đẹp đẽ hơn trong lòng người đọc. Đồng thời, qua tác phẩm ta còn có thể thấy được sự yêu thương, cảm thông sâu sắc của Nguyễn Du dành cho nhân vật của mình.

Điểm nổi bật làm nên thành công vang dội của tác phẩm đó chính là thể thơ lục bát dân gian của dân tộc. Đoạn trích sử dụng những câu cảm thán đã khắc họa thành công tâm trạng, nỗi lòng của Thúy Kiều khi trao mỗi duyên của mình cho Thúy Vân.

Đoạn trích nói riêng và tác phẩm nói chung đã góp một phần không nhỏ vào việc làm đa dạng nền văn hóa dân tộc. Nhiều năm tháng qua đi nhưng đoạn trích "Trao duyên" cùng tác phẩm Truyện Kiều vẫn giữ nguyên giá trị ban đầu của nó và để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc.

3. Bình giảng 12 câu đầu trong đoạn trích Trao duyên

Truyện Kiều là một kiệt tác văn học của Đại thi hào Nguyễn Du để lại cho nền văn học Việt Nam. Tác phẩm mang nhiều giá trị nhân đạo khiến độc giả phải suy ngẫm. Một trong những đoạn trích nổi bật lột tả rõ nét nội tâm nhân vật Thúy Kiều chính là đoạn trích "Trao duyên." Khi gia đình gặp nạn, để giải cứu cho cha và em trai, Thúy Kiều buộc phải trao lại mỗi duyên của mình cho Thúy Vân:

*"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"*

Nguyễn Du là một bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ, điều đó có thể dễ dàng thấy được qua hai câu thơ trên. "Cậy" và "nhờ" đều có nghĩa là nhờ vả, xin sự giúp đỡ của một ai đó, nhưng thay vì sử dụng từ "nhờ", Nguyễn Du đã khéo léo chọn từ "cậy", bởi vì từ "cậy" này có nghĩa là nhờ với tất cả sự hi vọng và tin tưởng, nét nghĩa này từ "nhờ" không thể hiện được. Cũng như vậy, thay vì từ "nhận", tác giả lại dùng từ "chịu" bởi vì khác với từ "nhận", từ "chịu" không chỉ thể hiện sự đồng ý, nhận lời mà còn kèm theo ý bắt buộc, khiến cho người được nhờ vả khó nói lời từ chối. Cách tác giả dùng từ rất chính xác, bởi lẽ đây là chuyện rất quan trọng đối với Kiều, nàng hi vọng Thúy Vân đồng ý, nên lời van nài cũng có chút ép buộc. Tuy Kiều cũng hiểu việc nhờ Thúy Vân kết duyên với Kim Trọng là hết sức vô lí, nhưng nàng vẫn quyết tâm muốn trả nghĩa cho người yêu, bỏ qua lễ thường, nàng "lạy" và "thưa" đối với em mình. Kiều dùng chính lễ nghi lạy trước thưa sau, thay bậc đổi ngôi này để ràng buộc Vân. Trong tình thế vừa tình vừa lễ như vậy, Vân sao có thể không nhận lời?

Trong 12 câu thơ đầu trong đoạn trích Trao duyên này thể hiện sự đau khổ của Thúy Kiều khi làm chị nhưng lại phải nhờ vả cậy nhờ em mình. Những lời tâm sự rút gan rút ruột của Thúy Kiều cho thấy sự đau khổ của người con gái phải rời xa mối tình tâm đầu ý hợp của mình. Khi tình duyên dang dở Thúy Kiều quyết định từ bỏ tình yêu, từ bỏ Kim Trọng để bán mình chuộc cha.

Thúy Kiều thương cho Kim Trọng sợ chàng sau khi mất tang chú quay lại tìm nàng thì biết tin nàng bặt vô âm tín sẽ đau buồn lắm. Thúy Kiều là người suy nghĩ sâu sắc nên nàng đã nhờ em gái của mình là Thúy Vân thay nàng chăm sóc an ủi Kim Trọng theo cách "Tình chị duyên em".

Trong câu thơ "Cậy em em có chịu lời - Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa" thể hiện sự thành khẩn của Thúy Kiều khi gửi trao tâm nguyện của mình lại cho cô em gái Thúy Vân. Thể hiện tâm trạng vô cùng đau khổ của cô với việc lựa chọn này.

Trong mỗi câu thơ Thúy Kiều như đứt từng khúc rút để nói lại với em gái của mình. Thúy Kiều đã dùng những từ ngữ vô cùng sâu sắc như "Giữa đường đứt gánh tương tư" thể hiện sự bất lực không còn con đường nào lựa chọn, nên buộc lòng cô phải nhờ cậy tới Thúy Vân.

Hình ảnh "gánh tương tư" mà Thúy Kiều nói ở đây nó dường như không chỉ là lời hứa suông đâu mà nó còn bao hàm biết bao nỗi nhọc nhằn, chất chứa được biết bao tình cảm đánh đổi. Nhân vật Thúy Kiều biết như thế sẽ là ép buộc em, cũng biết là lúc này nàng sẽ làm khó em cho nên nàng đã nói hết những băn khoăn trong lòng mình ra cho Thúy Kiều.

*"Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề
Sự đâu sóng gió bất kỳ
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?"*

Nhân vật Thúy Kiều nhớ lại những kỷ ức của một thời lãng mạn đã qua, đã từng gắn bó với chàng Kim. Nàng kể lúc quen với Kim Trọng như thế nào và tình nghĩa mặn nồng ra sao, bao nhiêu câu thề thốt nhưng không may thì chuyện tình đó lại dở dang. Lí do chính bởi nàng vì muốn bảo vệ cha mẹ và em trai mà Kiều đành phụ Kim Trọng. Khi đứng giữa cân đo giữa đạo làm con và người mình thương Kiều thì nàng cũng đành xé lòng làm trọn chữ hiếu mà trong tâm cứ xót xa chữ tình. Thúy Kiều đã hi sinh chữ tình để làm tròn chữ Hiếu, nàng đã sống tròn với trách nhiệm người chị cả gia đình nhưng mong muốn Thúy Vân có thể thay mình trả nghĩa chữ tình kia với Kim Trọng.

Trong 12 câu thơ đầu của đoạn trích Trao duyên thể hiện sự bất lực, bất khả kháng của người con gái Thúy Kiều khi mà sóng gió gia đình bất ngờ ập tới khiến gia đình cô gặp cảnh tai biến không hiểu nguyên do từ đâu. Trước người cha tuổi cao sức yếu và người em trai tình thân như thủ túc, Thúy Kiều là chị cả nàng không thể thấy cha và em mình bị giam cầm mà đứng đưng sống hạnh phúc bên người mình yêu, bỏ mặc sự sống chết của người thân.

Sự lựa chọn của Thúy Kiều cho thấy nàng là người vô cùng sâu sắc, hiểu thuận với cha mẹ, cũng là người có tình, biết lo lắng cho người khác, luôn đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để nghĩ cho người đó. Trong khi đó bản thân nàng tương lai như thế nào nàng cũng không rõ, con đường phía trước mù mịt, mịt mờ nhưng nàng cũng cam tâm tình nguyện ra đi vì người thân.

Chính tấm ân tình trời bể của Thúy Vân Thúy Kiều chắc chắn sẽ luôn khắc tạc ghi tâm thông qua hai câu thơ:

*"Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,*

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây"

Với hai câu này Nguyễn Du đã sử dụng thành ngữ của nhân dân ta: thịt nát xương mòn, ngậm cười chín suối dường như cũng đã khiến ta liên tưởng đến cái chết, đến sự đớn đau. Và phải chăng chính Thúy Kiều đã tiên liệu trước được bão giông sắp xảy đến với cuộc đời mình mà nàng nhanh chóng muốn sắp xếp ổn thỏa mọi thứ. Những ân tình ngày hôm nay Thúy Vân nhận lời cho Thúy Kiều như đã khắc ghi không bao giờ quên được. Trong 12 câu đầu của đoạn trích "Trao Duyên" thì tác giả cũng thật tài tình khi sử dụng thể thơ lục bát kết hợp với các điển tích và thành ngữ dân gian để có thể bộc lộ tâm trạng Thúy Kiều. Thông qua đây ta nhận xét thấy được đây là hình ảnh một bức tranh với ngôn từ giản dị, mang được sự gần gũi nhưng tạo được ấn tượng vô cùng mạnh trong lòng độc giả.

Thông qua 12 câu thơ đầu trong đoạn trích "Trao duyên" thì tác giả Nguyễn Du như dựng lên sự éo le đầy bi ai của cuộc đời người phụ nữ ở trong xã hội phong kiến xưa. Với 12 câu thơ này cũng đã đủ sức lên án một xã hội đã mục rỗng, thối nát mà ở trong xã hội đó sức mạnh của đồng tiền như đã dồn nén con người đến tận cùng của nỗi đau mà không thể nào có thể thoát ra được.